

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua vật tư y tế và hóa chất xét nghiệm vi sinh trong thời gian chờ kết quả lựa chọn nhà thầu năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri. Số 29 Phan Ngọc Tòng, T.T Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Trần Hoa Xuân, Nhân viên khoa Dược Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri, SĐT: 0353347338. Gmail: hxuan94.duoca@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- *Nhận trực tiếp tại địa chỉ:* Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri. Số 29 Phan Ngọc Tòng, T.T Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 22 tháng 12 năm 2023 đến trước 17h ngày 02 tháng 01 năm 2024

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 02 tháng 01 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	ĐVT
1.	Bơm tiêm 20cc kim 23*1	Bơm tiêm nhựa liền kim 20ml, cỡ kim 23G; 25G. Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng; Bề mặt gioăng phẳng giúp đuổi khí dễ dàng và đẩy hết thuốc khi tiêm, không chứa độc tố DEHP.	2.500	Cây
2.	Chỉ khâu không tiêu các loại, các cỡ	Chỉ Polyamide 6-6.6 không tan đơn sợi 6/0, 75cm, kim tam giác 13mm, 1/2c	24	Tép
3.	Giấy in monitor sản khoa BT-300	Giấy in sử dụng tương thích máy Monitor sản khoa BT-300. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sx	10	Xấp
4.	Ống đặt nội khí quản có bóng chèn	Nội khí quản từ số 2 đến số 8. Bằng PVC không chứa latex có độ nhạy cảm nhiệt cao phù hợp với đường cong phế quản.	60	Sợi
5.	Sonde dạ dày không nắp	Sonde dạ dày số 8, 10, 12, 14, 16. Ống thông và đầu nối được làm từ nhựa PVC y tế. Dây ống mềm, dẻo giúp thuận tiện khi thao tác.	30	Sợi
6.	Sonde Nelaton 1 nhánh (thông tiểu)	Sonde nelaton số 10, 14, 16. Chất liệu cao su tự nhiên có phủ silicon	350	Cái
7.	Lọ lấy mẫu phân có muống	Nhựa PS (nhựa trung tính, tinh khiết 100%) trắng trong, có thìa. Lọ ≥ 55ml	200	Lọ
8.	Nẹp Iselin 25cm	Chất liệu bằng nhôm có dán mút mềm	110	Cái
9.	Mask khí dung trẻ em	Bằng nhựa PVC không chứa latex, màu trắng trong, mặt nạ phủ cảm.	150	Cái
10	Đầu col xanh	bằng nhựa PP y tế, thể tích: 100-1000 µl	5.000	Cái
11	Ống nghiệm Heparin	Ống nghiệm nhựa PP 5 ml (12 x 75mm). Sử dụng chất kháng đông Heparin	12.000	Ống
12	Găng tay khám sản	chất liệu cao su tự nhiên, chiều dài 490mm - 500 mm, dùng khám sản khoa. Chất lượng theo TCCS của nhà sx đã công bố	100	Đôi
13	Ống điều kinh karman	chất liệu nhựa tổng hợp, tiệt trùng Mỗi bộ gồm:	40	Bộ

		- Xilanh và Piston : 1bộ; - Ống hút: 2 ống; - Dầu bôi trơn: 1 lọ		
14	Bơm tiêm Insulin	Bơm tiêm được làm bằng nhựa PP dùng trong y tế, có gắn kim (kim sắc bén, không bị oxi hóa). Sản phẩm đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, không có chất DEHP, không có độc tố và chất gây sốt.	1.200	Cây
15	Lọ đàm vô trùng	Nhựa PS (nhựa trung tính, tinh khiết 100%) trắng trong, được đóng gói riêng lẻ từng lọ Lọ $\geq 50\text{ml}$	200	Lọ
16	Hóa chất rửa phim	Hóa chất tráng rửa, hiện-định hình cho phim X quang. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sx Mỗi bộ gồm: Thuốc rửa phim hiện hình A,B,C + Thuốc rửa phim định hình A,B	6	Bộ
17	Chỉ khâu tiêu trung bình các loại, các cỡ (2/0,75cm)	Chromic Catgut 2/0 kim tròn	120	Tép
18	Chỉ khâu tiêu trung bình các loại, các cỡ (4/0,75cm)	Chromic Catgut 4/0 kim tròn	24	Tép
19	Airway các số	Bằng nhựa polyethylene, có độ cong sinh học, kích cỡ được quy định mã màu, đóng gói vô trùng từng cái	40	Cái
20	Đĩa kháng sinh các loại	Đĩa được tẩm kháng sinh đúng nồng độ quy định. Chất lượng, quy cách theo tiêu chuẩn nhà sản xuất	30	Lọ
21	Bacitracin	Đĩa giấy Bacitracin	4	Lọ
22	Optochin	Đĩa giấy Optochin	3	Lọ
23	Novobiocin	Đĩa giấy Novobiocin	3	Lọ
24	Oxidase	Trong đĩa giấy có thuốc thử p-phenylenediamine dihydrochloride (TMPD)	2	Lọ
25	BHI Glycerol 20%	Dùng để bảo quản và lưu giữ vi khuẩn trong điều kiện nhiệt độ âm. Thời gian bảo quản chủng vi khuẩn tùy thuộc và ngưỡng nhiệt độ bảo quản: - 20 độ C (1 năm); -30 độ C (2 năm); -70 độ C (10 năm)	40	tuýp

26	Môi trường BA	Môi trường phân biệt được 3 kiểu hình tiêu huyết (α , β , γ) của Streptococcus	350	Đĩa
27	Môi trường MC	Môi trường chọn lọc phân biệt đặc biệt giữa coliforms và các vi khuẩn không lên men lactose với sự ức chế của vi khuẩn Gram dương	250	Đĩa
28	Môi trường MHA	Môi trường thực hiện kháng sinh đồ vi khuẩn dễ mọc	70	Đĩa
29	Môi trường SAB	Môi trường không chọn lọc dùng phân lập vi nấm	50	Đĩa
30	Môi trường SS	Môi trường chọn lọc phân biệt được, dùng phân lập chọn lọc Salmonella, Shigella	40	Đĩa
31	Môi trường CHROM	Môi trường màu chọn lọc dùng để phân lập và nuôi cấy định danh vi khuẩn từ mẫu bệnh phẩm nước tiểu	30	Đĩa
32	Huyết tương thô đông khô	Thành phần là huyết tương thô kháng đông với EDTA và được đông khô Lọ \geq 1ml	70	Đĩa
33	NK H.Pylori	phát hiện nhanh H. pylori có trong bệnh phẩm hoặc trên môi trường nuôi cấy	240	Test
34	Pipet vô trùng	Nhựa PP chuyên dụng cho ngành y tế, nhựa trung tính không phản ứng với hóa chất	2	Hộp
35	NaCl 6.5%	Phát hiện khả năng dung nạp 6,5 % sodium chloride của vi khuẩn để phân biệt Enterococcus với non - enterococcus. Lọ \geq 2ml	50	Lọ
36	Bile Esculin	Môi trường nuôi cấy để phân biệt Enterococcus (hoặc Streptococcus nhóm D) với các Streptococcus không thuộc nhóm D. Lọ \geq 1ml	50	Lọ
37	Môi trường BHI Broth	Môi trường giàu chất dinh dưỡng, cung cấp các chất cần thiết cho sự phát triển của vi sinh vật Lọ \geq 1ml	130	Lọ
38	Môi trường KIA	Môi trường phân biệt để xác định vi khuẩn đường ruột dựa trên quá trình lên men sản xuất dextrose, lactose và H ₂ S Tube \geq 1ml	30	Tuýp
39	Than hoạt tính	Than có độ xốp cao, tỷ trọng nhỏ. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sx	4	Kg
40	Bộ định danh IDS14	Bộ định danh IVD NK-IDS 14GNR là một hệ thống gồm 14 thử nghiệm sinh hoá.	2	Bộ

41	Dung dịch H ₂ O ₂ 3%	Dùng trong xét nghiệm; nồng độ 3%; chất lượng đạt tiêu chuẩn nhà sản xuất. Lọ ≥ 2ml	10	lọ
42	Bộ nhuộm gram	Đủ 4 loại hóa chất chung trong 1 bộ: Crystal Violet, Lugol, Safranin, alcohol. ≤100 ml / bộ	1	bộ
43	Chai cấy máu 2 pha	Chai cấy máu hai pha dùng để thực hiện xét nghiệm cấy máu tìm tác nhân gây nhiễm khuẩn huyết Chai ≥ 50ml	50	chai
44	Bộ định danh RNIS	Bộ định danh IVD NK-RNIS (Rapid Neisseria Identification System) là hệ thống định danh Neisseria dựa trên thử nghiệm lên men đường nhanh	1	Bộ
45	Giemsa 100ml	Thành phần của thuốc nhuộm Gram. Chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sx.	1	chai

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Tại Bệnh viện đa khoa khu vực Ba Tri.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: tháng 1/2024.

Rất mong sự hợp tác của các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam để Bệnh viện Đa khoa khu vực Ba Tri hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- BGĐ (để biết);
- Các công ty cung ứng;
- Lưu: VT, KD.



Trần Thị Thanh Xuân